TAND HUYỆN TÂN UYÊN **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2022/HS-ST
Ngày 01-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Tình.

2. Ông Vàng A Kỷ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thuý Phượng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Kiến Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 03 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn C**, tên gọi khác: Không, sinh năm 1998 tại huyện T, tỉnh Lai Châu. Nơi cư trú: Bản Đ, xã P , huyện T , tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn P - sinh năm: 1976 và con bà: Lò Thị H - sinh năm: 1979; vợ, con: Chưa có.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Có 01 tiền sự. Cụ thể: Tại Quyết định xử phạt vi hành C số 113/QĐ-XPHC ngày 15/11/2021 của Công an huyện Than Uyên xử phạt Lò Văn C số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản". Hiện chưa chấp hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành C.

- Về nhân thân: Ngày 11/11/2021, Lò Văn C bị Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu xử phạt 01 năm 02 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2021/HS-ST. Tại thời điểm Lò Văn C thực hiện hành vi phạm tội mới bản án trên chưa có hiệu lực pháp luật.

Ngày 02/01/2022 bị cáo Lò Văn C chấp hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu theo quyết định thi hành án phạt tù số 23/2021/QĐ-CA của Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên. Đến ngày 27/4/2022 bị cáo chấp hành án tại Trại giam Tân Lập đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

1. Ông Vũ Duy D - sinh năm 1967 *(vắng mặt).*

2. Bà Hoàng Thị H - sinh năm 1970 *(vắng mặt).*

Đều trú tại: Bản Đoàn Kết, xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Lê Thị L, sinh năm 1984 *(vắng mặt).*

Trú tại: Tổ dân phố 3, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

2. Ông Phạm Chí L1, sinh năm 1970 *(vắng mặt).*

Trú tại: Tổ dân phố 5, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

- *Người làm chứng:*

Anh Lê Văn Châu, sinh năm 1991 *(vắng mặt).*

Trú tại: Bản Phúc Khoa, xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Văn C thỉnh thoảng đến quán xay xát thóc tại nhà ông Vũ Duy D nhìn thấy 01 chiếc mô tơ điện ba pha, nhãn hiệu HEM, màu xanh, công suất 4,0kW và phát hiện vào ban đêm không có người trông coi quán nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản mang đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Khoảng 04 giờ ngày 07/12/2021, Lò Văn C ngủ dậy lấy 01 chiếc cờ lê bằng kim loại tối màu và 01 bút thử điện của gia đình đi bộ đến quán xay xát của gia đình ông D thì không thấy có người trông coi nên C dùng bút thử điện mở ốc vít của cửa quán, sau đó tiến lại vị trí đặt chiếc mô tơ điện dùng tay tháo hết dây điện từ chiếc mô tơ ra khỏi nguồn điện rồi dùng chiếc cờ lê đã chuẩn bị sẵn tháo hết ốc vít cố định của chiếc mô tơ ra và lấy trộm chiếc mô tơ. Sau đó, C dùng bút thử điện vặn ốc vít của cửa quán lại như vị trí ban đầu. Lấy được mô tơ C mang ra cất giấu tại bãi nghĩa địa gần đường Quốc lộ 32 thuộc địa phận bản Đoàn Kết, xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên không cho ai biết, mục đích mang đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khoảng 09 giờ cùng ngày, C đi bộ ra để mang chiếc mô tơ đi bán thì nhìn thấy Lê Văn Châu đi qua nên C nhờ Châu điều khiển xe mô tô chở C cùng chiếc mô tơ vừa trộm cắp được đến tổ dân phố 5, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên để bán. Sau đó, Châu dùng xe mô tô nhãn hiệu HONDA số loại

Wave RSX màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 25B1-431.12 chở C cùng chiếc mô tơ đến nhà ông Phạm Chí L1 trú tại tổ dân phố 5, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên để hỏi bán nhưng ông L1 không mua nên Châu nói để chiếc mô tơ này lại làm tin để vay số tiền 500.000 đồng, ông L1 đồng ý và đưa cho C số tiền 500.000 đồng. Sau đó, C rủ Châu đi tìm mua ma túy để cùng nhau sử dụng, Châu đồng ý và điều khiển xe mô tô chở C lên xã Nà Tăm, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu để tìm mua Heroine cùng nhau sử dụng. Tại đây, C gặp và mua được của 01 người phụ nữ không rõ nhân thân lai L1 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng rồi cùng Châu sử dụng hết, số tiền 300.000 đồng còn lại C tiêu xài cá nhân hết.

Vật chứng thu giữ của Phạm Chí L1: 01 động cơ không đồng bộ ba pha, kiểu 3K112M4, IEC: 60034, xuất xứ: Việt Nam, nhãn hiệu HEM, công suất 4,0kW, trọng lượng 42kg.

Vật chứng thu giữ của Lò Văn C: 01 chiếc cờ lê bằng kim loại tối màu *(loại 01 đầu cỡ 13, 01 đầu cỡ 16)* và 01 bút thử điện có tay cầm bằng nhựa trong suốt, thân bút bọc bằng nhựa màu đỏ, đầu bút thử điện bằng kim loại sáng màu;

Vật chứng thu giữ của Lê Văn Châu: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA số loại Wave RSX màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 25B1-431.12.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 41/KL- HĐĐGTS ngày 17/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Uyên kết luận: Động cơ không đồng bộ ba pha, kiểu 3K112M4, IEC: 60034, xuất xứ: Việt Nam, nhãn hiệu HEM, công suất 4,0kW, trọng lượng 42kg có trị giá là 2.890.000 đồng.

Cáo trạng số 24/CT-VKS-TU ngày 23/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu truy tố Lò Văn C về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn C mức án từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt 01 năm 02 tháng tù của bản án số 03/2021/HS-ST buộc bị cáo Lò Văn C phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án từ 02 năm 08 tháng đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu huỷ 01 chiếc cờ lê, 01 bút thử điện.

Về trách nhiệm dân sự do người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đề nghị xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn C đồng ý với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có tranh luận gì thêm.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 04 giờ 00 phút, ngày 07/12/2021, tại bản Đoàn Kết, xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên, Lò Văn C đã trộm cắp 01 chiếc mô tơ động cơ không đồng bộ ba pha, kiểu 3K112M4, IEC: 60034, xuất xứ: Việt Nam, nhãn hiệu HEM, công suất 4,0kW, trọng lượng 42kg có trị giá là 2.890.000 đồng của ông Vũ Duy D, mục đích đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân

Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì lười lao động, muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân, do vậy cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

Bị cáo Lò Văn C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo đã từng bị xử phạt hành C về hành vi

Trộm cắp tài sản hiện chưa được xoá tiền sự. Ngày 11/11/2021, bị cáo C đã bị Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu xử phạt 01 năm 02 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2021/HS-ST. Tại thời điểm Lò Văn C thực hiện hành vi phạm tội ngày 07/12/2021 bản án trên chưa có hiệu lực pháp luật tuy nhiên tại thời điểm xét xử bản án đã có hiệu lực pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động tự do, không có việc làm và nguồn thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử xem xét miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- 01 động cơ không đồng bộ ba pha, kiểu 3K112M4, IEC: 60034, xuất xứ: Việt Nam, nhãn hiệu HEM, công suất 4,0kW, trọng lượng 42kg là tài sản hợp pháp của ông Vũ Duy D và bà Hoàng Thị H. Ngày 17/01/2022, Cơ quan Cảnh điều tra Công an huyện Tân Uyên đã tiến hành trao trả chiếc xe mô tơ trên cho gia đình ông D. Ông D, bà H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA số loại Wave RSX màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 25B1-431.12 xác định là tài sản hợp pháp của chị Lê Thị L, chị L cho Châu mượn xe và không biết Châu dùng xe chở C đi bán tài sản do C trộm cắp nên Cơ quan Cảnh điều tra Công an huyện Tân Uyên đã tiến hành trao trả chiếc xe mô tô trên cho chị L là đúng quy định.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Phạm Chí L1 đã được bị cáo hoàn trả số tiền 500.000 đồng và không yêu cầu gì thêm nên hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- 01 chiếc cờ lê bằng kim loại tối màu *(loại 01 đầu cỡ 13, 01 đầu cỡ 16)* và 01 bút thử điện có tay cầm bằng nhựa trong suốt, thân bút bọc bằng nhựa màu đỏ, đầu bút thử điện bằng kim loại sáng màu thu giữ của bị cáo Lò Văn C xét thấy đã cũ, han rỉ không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về các vấn đề liên quan đến vụ án:

Đối với Lê Văn Châu là người điều khiển xe mô tô chở Lò Văn C cùng chiếc mô tơ do Lò Văn C trộm cắp mà có đi bán. Quá trình điều tra xác định Châu không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có nên không đề cập xử lý.

Đối với Phạm Chí L1 là người đã cho Lò Văn C để chiếc mô tơ do Lò Văn C trộm cắp mà có làm tin lấy số tiền 500.000 đồng. Quá trình điều tra xác định ông L1 không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có nên không đề cập xử lý.

Trong vụ án này, Lò Văn C khai nhờ 01 người phụ nữ không rõ nhân thân, lai L1 mua hộ Heroine tại xã Nà Tăm, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu. Quá trình điều tra không xác định được nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lò Văn C, Lê Văn Châu. Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành C là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và tội danh:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 56 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn C: 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Tổng hợp hình phạt 01 năm 02 tháng tù của bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2021/HS-ST, ngày 11/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu. Buộc bị cáo Lò Văn C phải chấp hành hình phạt của hai bản án là 02 năm 08 tháng tù. Bị cáo được trừ 06 ngày tạm giữ theo bản án số 03/2021/HS-ST, còn phải tiếp tục chấp hành 02 năm 07 tháng 24 ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/01/2022.

Áp dụng khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Lò Văn C.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 01 chiếc cờ lê bằng kim loại tối màu *(loại 01 đầu cỡ 13, 01 đầu cỡ 16)* và 01 bút thử điện có tay cầm bằng nhựa trong suốt, thân bút bọc bằng nhựa màu đỏ, đầu bút thử điện bằng kim loại sáng màu.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng hồi 07 giờ 30 phút, ngày 01/6/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lò Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi Cục THADS huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người CQLNVLQ;
- Lưu HSVA./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Oanh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Oanh